TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 10 - NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 28/11/2025
V/việc: "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lô Văn Linh
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phan Thị Duệ bà Lô Thị Thuý Hà
- Thư ký phiên toà*:* Ông Phan Văn Vận - Thư ký Toà án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 - Nghệ An tham gia phiên toà*:* Bà Vi Thị Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025, tại Phòng xử án Tòa gia đình và người chưa thành niên Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 131/2025/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 10 năm 2025 về ‘‘Tranh chấp hôn nhân và gia đình’’ theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Vi Thị Y**. Sinh ngày 03/10/2003
Nơi cư trú: Xóm T T, xã M Q, tỉnh Ng A.
Số căn cước công dân: 040303021396.
Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).
- Bị đơn: Anh **Lương Văn H**. Sinh ngày 28/6/1999.
Nơi cư trú: Xóm H T, xã M Q, tỉnh Ng A.
Hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại: Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, phân khu 2. Địa chỉ: B T, xã T Ph, tỉnh Ng A.
Số căn cước công dân: 040099013151.
Vắng mặt (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện đề ngày 04/9/2025, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vi Thị Y trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Vi Thị Y và anh Lương Văn H chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2021, đến ngày 22/4/2022 mới đăng đi kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Châu Thôn, huyện Quế Phong (nay là xã Mường Quàng), tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống chung với gia đình bố mẹ chồng là ông Lương Hải N và bà Hà Thị N tại xóm H T, xã M Q, tỉnh Ngh A. Qúa trình chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó phát sinh nhiều mâu thuẫn, cuộc sống vợ chồng không còn hạnh phúc nữa, nguyên nhân chính là do anh H ham chơi, rượu chè, nghiện ma túy, không chịu khó làm ăn, nhiều lần say rượu về đánh đập chị Y, phá đồ đạc trong nhà, hai người đã ly thân nhau từ khoảng tháng 9 năm 2022 cho đến nay. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân

không còn hạnh phúc và không thể hàn gắn được nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị Vi Thị Y ly hôn với anh Lương Văn H.

- Về quan hệ con cái: Chị Vi Thị Y và anh Lương Văn H có một người con chung là cháu Lương Đức L, sinh ngày 19/8/2021. Ngoài ra chị Y không có con riêng và vợ chồng không nhận nuôi con nuôi. Ly hôn, chị Y yêu cầu được giao nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ: Chị Vi Thị Y không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Lương Văn H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn H và chị Vi Thị Y chung sống với nhau từ tháng 01 năm 2021, đến ngày 22/4/2022 mới đăng đi kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Ch Th, huyện Q Ph (nay là xã M Q), tỉnh Ngh A. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian đầu, sau đó thường xuyên xảy ra mâu thuẫn cãi vã nhau nhưng không đến mức trầm trọng, anh H không ham chơi, rượu chè, không đánh đập chị Y như chị Y đã trình bày. Bản thân anh H là người nghiện chất ma túy, hiện đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, phân khu 2 tại bản T, xã T P, tỉnh Ng A. Nay anh H không còn tình cảm với chị Y nữa nên đồng ý ly hôn với chị Y.

- Về quan hệ con cái: Anh Lương Văn H và chị Vi Thị Y có một người con chung là cháu Lương Đức L, sinh ngày 19/8/2021. Ngoài ra anh H không có con riêng và vợ chồng không nhận nuôi con nuôi. Ly hôn, anh H yêu cầu được giao nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu chị Y phải cấp dưỡng nuôi con. Bởi vì con chung sinh sống với anh H và ông bà nội cháu từ khi cháu sinh ra cho đến nay, mặc dù hiện nay anh H đang đi cai nghiện nhưng nếu được giao nuôi con thì anh H sẽ nhờ bố mẹ đẻ của anh H chăm sóc, nuôi dưỡng cháu trong thời gian anh H đang đi cai nghiện, sau này trở về anh H sẽ tìm kiếm việc làm, có thu nhập ổn định để nuôi dưỡng, chăm sóc con chung khôn lớn, trưởng thành.

- Về tài sản và nợ: Anh Lương Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa: Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Cho chị Vi Thị Y được ly hôn anh Lương Văn H; Đề nghị giao con chung cho chị Vi Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn H. Các bên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và nợ nên đề nghị không xem xét. Căn cứ điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, buộc chị Vi Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Nguyên đơn và bị đơn đều cư trú tại xã Mường Quàng, tỉnh Nghệ An. Do đó thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 - Nghệ An theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Mục 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt phù hợp quy định của pháp luật. Do đó, căn cứ vào khoản 1 điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn theo quy định.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Vi Thị Y và anh Lương Văn H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, bình đẳng và có đăng ký kết hôn đúng quy định của pháp luật, quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh H là hợp pháp. Quá trình chung sống giữa hai người đã xảy ra nhiều mâu thuẫn và đã ly thân nhau từ nhiều năm nay, không ai còn quan tâm, chăm sóc gì đến nhau nữa, anh H đồng ý ly hôn với chị Y. Thấy rằng, hôn nhân giữa chị Y và anh H không còn hạnh phúc, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu của chị Yến, cho chị Vi Thị Y được ly hôn với anh Lương Văn H, điều này là phù hợp với thực tế cuộc sống và cũng là phù hợp với quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về quan hệ con cái: Chị Vi Thị Y và anh Lương Văn H có một người con chung là cháu Lương Đức L, sinh ngày 19/8/2021. Ly hôn, cả hai bên đều yêu cầu được giao nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu bên còn lại phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, việc giao nuôi dưỡng con chung chưa thành niên xuất phát từ việc cần phải đảm bảo quyền lợi về mọi mặt để cho con có thể phát triển bình thường, ăn học, khôn lớn và trưởng thành, đồng thời cũng xem xét đến khả năng của người được giao nuôi dưỡng con chung. Thấy rằng hiện nay bản thân anh H đang phải đi chấp hành án biện pháp cai nghiện ma túy bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy số 2, phân khu 2 tại bản T, xã T Ph, tỉnh Ng A. Bản thân chị Y có sức khỏe, có công ăn việc làm và thu nhập ổn định. Do đó, việc giao con chung cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc là phù hợp với điều kiện thực tế và phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của chị Y, giao con chung cho chị Vi Thị Y trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn H. Sau này nếu giữa các bên có yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con sau ly hôn thì sẽ được xem xét, giải quyết bằng một vụ án khác theo quy định của pháp luật.

[2.3] Về tài sản và nợ: Chị Vi Thị Y và anh Lương Văn H đều không yêu cầu Toà án giải quyết. Do đó, không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Vi Thị Y phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Mục 2 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2025.

Căn cứ các điều 51, 56, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của chị Vi Thị Y. Cho chị Vi Thị Y được ly hôn anh Lương Văn H.

- Về giao nuôi con chung: Giao con chung là cháu Lương Đức L, sinh ngày 19/8/2021 cho chị Vi Thị Y trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn H.

Anh Lương Văn H có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom và chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích mọi mặt của con chung, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ pháp luật, theo yêu cầu của một bên hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định.

- Về án phí: Chị Vi Thị Y phải chịu 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền chị Y đã nộp tạm ứng án phí 300.000^{đ} (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001841 ngày 24/10/2025 của Cơ quan thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị Vi Thị Y đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, vắng mặt nguyên đơn và bị đơn. Các bên đều được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- Nguyên đơn, bị đơn;
- VKSND khu vực 10; VKSND tỉnh Nghệ An;
- Phòng GĐKT, TT&TĐKT, TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã Mường Quàng, tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THADS tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu văn phòng;

Lô Văn Linh